

*Bản án số: 289/2020/HSST
Ngày: 18/11/2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Minh Hoa.

Bà Nguyễn Kim Lê

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Nhật Huy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Ông Ngô Ngọc Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 293/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2020/QĐXXST-HS ngày 05/11/2020 đối với bị cáo:

Vũ Hoàng T, sinh ngày 23/7/2000, tại Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: thôn 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: lang thang không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Xuân T1 và bà Nguyễn Thị H; TATS: 01 TA: Ngày 13/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cầu Giấy – thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá chiếm đoạt 40.100.000 đồng). Ra trại ngày 22/12/2018; Danh bản, chỉ bản số 429 ngày 26/9/2020 tại Công an quận Cầu Giấy. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2020. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa theo diện được trợ giúp pháp lý: Luật sư Nguyễn Quang S – Văn phòng luật sư Thành Đô. (Có mặt)

Người bị hại:

1. Chị Bùi Thị H – Sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: số nhà 14A ngõ 219/18 N, phường T2, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Chị Phạm Thị K – Sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: số nhà 14A ngõ 219/18 N, phường T3, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng: Anh Bùi Văn T4 – Sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Trú tại: số nhà 14AD ngõ 219/18 N, phường T3, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hoàng T là đối tượng sống sống lang thang, không có việc làm nên đã đi đến phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội với mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ sáng ngày 13/07/2020, T một mình đi bộ đến đến ngôi nhà 04 tầng cho thuê trọ ở địa chỉ số 14A ngách 18/2/9 ngõ 219 Nguyễn Ngọc Vũ, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội thì phát hiện cửa cổng ngôi nhà không khóa, Trung đã lên vào và đi bộ lên tầng 3. Khi đi đến phòng trọ ở cuối hành lang tầng 3, thấy cửa phòng khóa ngoài, trên bề tường ngay cửa ra vào có 01 chùm gồm 3 chìa khóa của chị Phạm Thị K (sinh năm: 1996, HKTT: Y, N, Y1, Hòa Bình), T lấy chìa khóa mở khóa phòng trọ với ý định lấy trộm tài sản. Khi mở được cửa, T đi vào trong phòng thì thấy anh Bùi Văn T4 (sinh năm: 1986, trú tại: N, Y, Hòa Bình) đang nằm ngủ ở dưới sàn nhà, còn chị Bùi Thị H (sinh năm: 1996, HKTT: N, Y, Hòa Bình) và Phạm Thị K thì đang ngủ trên giường. T quan sát xung quanh thì phát hiện thấy có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell của chị Bùi Thị H và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, 01 chiếc ví da màu hồng của chị Phạm Thị K đang để trên bàn phía cuối giường. T đi đến và lấy trộm 02 chiếc máy tính trên cùng chiếc ví da màu hồng mang ra ngoài hành lang. T mở ví ra kiểm tra thì thấy trong ví có 610.000 đồng cùng giấy đăng ký xe máy và chứng minh thư mang tên Phạm Thị K. T lấy hết tiền trong ví rồi cất tiền vào túi quần, còn giấy tờ và ví da thì vứt ở kệ giày ngay cửa ra vào. Sau đó, T tiếp tục quay vào phòng trọ để xem có gì lấy trộm được nữa không thì bị anh T4 tỉnh dậy phát hiện bắt quả tang. Sau đó Công an phường Trung Hòa đã đến lập biên bản, đưa T về trụ sở để làm việc. Cơ quan Công an đã thu giữ của Vũ Hoàng T: 01 máy tính nhãn hiệu Asus màu đen, 01 máy tính nhãn hiệu Dell màu đen và 610.000 đồng; tạm giữ của chị Phạm Thị K 01 ví da màu hồng bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Thị K,

01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị K, 01 đăng kí xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS: 30Z9-8817 mang tên Dương Thị L.

Kết luận định giá số 287 ngày 13/7/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 máy tính laptop nhãn hiệu Asus màu đen giá trị 3.200.000 đồng, 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell màu đen giá trị 4.680.000 đồng.

Ngày 18/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trả lại 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell màu đen cho chị Bùi Thị H; trả lại 01 máy tính laptop nhãn hiệu Asus màu đen, 01 ví màu hồng bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Lead, BKS: 30Z9-8817 và 610.000 đồng cho chị Phạm Thị K. Sau khi nhận lại tài sản, chị H và chị K không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng và vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ khác. Tổng giá trị tài sản mà T trộm cắp được là 8.490.000 đồng.

Về dân sự: Chị H và chị K đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo Trung phải bồi thường về dân sự

Cáo trạng số 298/CT - VKSCG ngày 21/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Vũ Hoàng T về tội “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Hoàng T, xử phạt bị cáo T mức án tù 14 tháng tù đến 20 tháng tù. Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tang vật: Không

* Luật sư trợ giúp pháp lý trình bày bản bào chữa cho các bị cáo: Người bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Vũ Hoàng T trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá, lời khai người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03h ngày 13/7/2020, Vũ Hoàng T có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell giá trị 4.680.000 đồng của chị Bùi Thị H và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus giá trị 3.200.000 đồng cùng 610.000 đồng của chị Phạm Thị K tại nhà trọ tầng 3, số 14A ngách 18/2/9 ngõ 219 N, T1, Cầu Giấy, Hà Nội. Tổng giá trị tài sản mà T trộm cắp được là 8.490.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: bị cáo là một thanh niên đã trưởng thành, có hiểu biết về pháp luật, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do tham lam tư lợi không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền án, điều này cho thấy nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó là bài học kinh nghiệm, không tỏ ra ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội, nên Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về tang vật: Không

[5] Về dân sự: Không

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Hoàng T** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

-Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Hoàng T 15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Không

3. Về dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Vũ Hoàng T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng